

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày 10/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng.

Ông Lê Đức Quynh.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, đối với:

Bị cáo Lê Quang D, sinh năm 1986 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn X, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Lê Quang D và bà Đỗ Thị H (đã chết); có vợ là Trần Thị L (ly hôn năm 2021) và có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: ngày 24 tháng 12 năm 2021, bị Công an xã M, huyện L, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Quyết định số: 1789 ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Nam Định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 3 năm 2022; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Quang D, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn X, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người làm chứng:* bà Trần Thị L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2022, sau khi ăn cơm tối xong, bị cáo Lê Quang D bức tức vì cháu Lê Quang A, sinh năm 2008 là con trai của bị cáo D không rửa bát. Bị cáo đã có lời lẽ quát mắng, lớn tiếng chửi con thì ông Lê Quang D (là bố đẻ của bị cáo) ở cạnh nhà chạy sang can ngăn. Giữa ông D và bị cáo D xảy ra cãi nhau, bị cáo chửi, đuổi ông D: *“Đây không phải là việc của ông, ông biến về đi”*. Sau đó, ông D về nhà mình thì thấy bị cáo vẫn tiếp tục mắng chửi cháu A nên đã cầm theo một 01 đoạn tuýp nước bằng kim loại phi 21 chiều dài 01m sang nhà bị cáo D. Bị cáo bức tức chạy về phía bể nước lấy 01 chiếc điều cày bằng tre cầm ở tay phải và rút 01 con dao bầu cầm ở tay trái đi về phía ông D. Khi đứng cách ông D khoảng 01m, bị cáo cầm điều cày vụt 01 nhát về phía ông D, ông D giơ tay trái lên đỡ nên bị điều cày do bị cáo vụt vào cổ tay trái. Tiếp đó, bị cáo vụt điều cày xuống đất, chuyển dao bầu ở tay trái sang tay phải dí mũi dao vào cổ ông D và đẩy ông D lùi khoảng 02m về phía cửa sổ nhà bị cáo khiến con dao bầu cửa 01 nhát vào vùng cổ ông D gây chảy máu. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 23 tháng 01 năm 2022 đến ngày 03 tháng 02 năm 2022 trở về. Đối với ông D bị thương ở cổ tay trái và rách da cơ vùng cổ, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định từ ngày 23 tháng 01 năm 2022 đến ngày 28 tháng 01 năm 2022 ra viện về nhà tiếp tục điều trị và có đơn đề ngày 24 tháng 01 năm 2022 đề nghị xử lý bằng hình sự về hành vi của bị cáo. Tại cơ quan điều tra, bị cáo D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong giai đoạn điều tra, ông D là bị hại có đơn đề ngày 10 tháng 02 năm 2022 đề nghị không khởi tố xử lý bằng hình sự và đơn đề ngày 30 tháng 3 năm 2022 xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo D.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: 01 con dao bầu dài 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 19cm, bản dao phần rộng nhất là 7,5cm, dao mũi nhọn, cán dao làm bằng gỗ có chiều dài 15cm; 01 chiếc điều cày dài 56cm, đường kính 04cm, bên ngoài có bọc kim loại màu trắng, bên trong lõi bằng tre; 01 chiếc tuýp bằng kim loại dài 95cm, đường kính 02cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với ông Lê Quang D số: 88/22/TgT ngày 21 tháng 3 năm 2022 do Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Thương tích vùng cổ do vật sắc tác động làm rách da tổ chức dưới da; thương tích vùng cẳng tay trái do vật tày tác động làm gãy đầu dưới xương trụ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 11%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã bồi thường thiệt hại cho ông D

do sức khỏe bị xâm phạm, tổng số tiền là 5.000.000 đồng và thanh toán viện phí, chi phí mua thuốc điều trị cho ông D. Ông D đã nhận đủ và có đơn không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Lê Quang D có hành vi cầm tuýp nước sắt sang nhà bị cáo D với mục đích đe dọa để bị cáo sợ không chửi mắng cháu A nữa, hành vi của ông D không gây thương tích cho bị cáo và những người khác, do đó cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông D.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS-ML ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “có ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha của mình quy định tại các điểm a và d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đại diện viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quang D theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội “có ý gây thương tích”, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy vật chứng trong vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Lê Quang D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại nhà của mình ở thôn X, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo D đã có hành vi dùng điều cày vọt vào cổ tay trái và dùng dao bầu dí vào vùng cổ gây rách da

chảy máu đối với bộ đề của mình là ông Lê Quang D gây thương tích 11%. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha của mình quy định tại các điểm a và d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự). Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo D là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của cha mình, vi phạm các quy tắc ứng xử của cuộc sống, gây mất trật tự, trị an xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo D năm 2013 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, năm 2021 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm các b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên, xét về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo D là do bộc phát, xuất phát từ việc ứng xử giữa cha và con chưa đúng mực; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thể hiện sự ăn năn, tỏ rõ sự hối cải và mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại là cha, con. Hội đồng xét xử sẽ cần nhắc áp dụng một mức hình phạt tù để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông D đã nhận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ống tuýp nước là tài sản của ông D, ông có ý kiến không nhận lại do không có giá trị sử dụng; 01 con dao bầu và 01 chiếc điều cày là công cụ dùng vào việc phạm tội. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình, vật chứng trong vụ án sẽ được tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang D phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang D 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 ống tuýp nước, 01 con dao bầu và 01 chiếc điều cày.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 07 tháng 7 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Quang D và bị hại ông Lê Quang D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND xã M, huyện L;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường

